

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Đặc điểm tình hình

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- + Trụ sở chính: Tổ 4- Phường Phúc Lợi – Quận Long Biên – Thành phố Hà Nội
- + Điện thoại: 0243.8765293 + Địa chỉ Email: c2phucloi@longbien.edu.vn
- + Website <http://thcsphucloi.longbien.edu.vn>

- Trường THCS Phúc Lợi được thành lập tháng 11 năm 1961 theo quyết định số 3916/QĐ – UBND của UBND Quận Long Biên. Trường THCS Phúc Lợi được thành lập năm 1961 với tên gọi là trường cấp 1-2 Hội Xá; Từ năm học 2003-2004 trường đổi tên thành trường THCS Phúc Lợi theo quyết định số 187/QĐ-UB của UBND quận Long Biên; Trường nằm trên khuôn viên rộng 13.476 m² thuộc địa bàn phường Phúc Lợi – quận Long Biên – thành phố Hà Nội.

- Trường được xây dựng tại vị trí tổ 4, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Trường THCS Phúc Lợi được thành lập đã đáp ứng nhu cầu được học tập tại môi trường giáo dục chất lượng, hiện đại, đạt tiêu chuẩn của trường học chuẩn quốc gia theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc Ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc Ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tổng diện tích sử dụng là 13476 m², bao gồm: các khối phòng học, khối phòng phục vụ học tập, khối hành chính quản trị, khu sân chơi bãi tập, khu vệ sinh, khu hầm để xe, khối phục vụ sinh hoạt gồm bếp ăn và nhà ăn (chủ trương này đã được UBND Phường Phúc Lợi phê duyệt và hoàn thành vào năm 2026).

- Nhà trường có đầy đủ các phòng học, các phòng chức năng, khu hiệu bộ khang trang, sạch đẹp. Các phòng học bộ môn được xây dựng đúng quy cách, yêu cầu kỹ thuật, đủ thiết bị theo Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thư viện của nhà trường được công nhận đạt Mức 1 năm 2022-2023.

* Cơ cấu tổ chức của nhà trường năm học 2024-2025:



+ Số lớp: 20, số HS: 813;

+ Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 49, biên chế: 35, hợp đồng 14 (11 giáo viên HĐ trường, 03 nhân viên HĐ 111);

+ Trình độ CB, GV, NV: Thạc sĩ: 07; Đại học: 37; Cao đẳng: 1; Trung cấp: 01 (Nhân viên); THPT: 03 (bảo vệ).

+ Các tổ chức đảng, đoàn thể.

Trường THCS Phúc Lợi có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định: Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTTP Hồ Chí Minh hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, theo quy định của pháp luật. Tập thể CB, GV, NV nhà trường luôn đoàn kết, dân chủ thống nhất cao trong mọi việc của nhà trường; Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Chi bộ Đảng: 16 đảng viên (nữ 14, nam 02)

+ Công đoàn: 49 đoàn viên (nữ 36, nam 13)

+ Đoàn Đội: 19 đoàn viên và 20 Liên đội

2. Chức năng, nhiệm vụ:

- Trường THCS Phúc Lợi có đầy đủ cơ cấu và bộ máy theo quy định của trường hạng III; cơ cấu bộ máy nhà trường có đầy đủ các bộ phận Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên, học sinh khối 6,7,8,9, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, có chi bộ Đảng lãnh đạo, các đoàn thể trong nhà trường, viên chức nhà trường chịu sự quản lý của UBND quận, các hoạt động chuyên môn chịu sự quản lý của Phòng GD&ĐT.

- Chức năng nhiệm vụ của nhà trường thực hiện theo điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT): Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông dành cho cấp THCS.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 49, trong đó

+ Ban giám hiệu: 02 (01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng)

+ Giáo viên biên chế: 28

+ Giáo viên hợp đồng: 11

+ Nhân viên biên chế: 05

QU
TRU
NG H
PHÚC
?

+ Nhân viên hợp đồng : 03 nhân viên HĐ theo Nghị định 111

- Trình độ CB, GV, NV: Thạc sĩ: 07; Đại học: 37; Cao đẳng: 1; Trung cấp: 01 (Nhân viên); THPT: 03 (bảo vệ).

- Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ: Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hàng năm; xây dựng các chuyên đề dạy học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đổi mới phương pháp dạy học.

- Nhà trường luôn nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giữ được phong trào thi đua tự học, tự bồi dưỡng: 100% giáo viên đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm theo Luật Giáo dục 2019; hiện tại nhà trường có 09 đ/c hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ.

- Tổ chức cho giáo viên tham dự các chuyên đề, các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Quận tổ chức. Nâng cao chất lượng đội ngũ thông qua các hội thi giáo viên giỏi cấp trường; cấp quận.

(Biểu mẫu số 10)

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Nhà trường có diện tích khuôn viên rộng 13.476 m², bao gồm 20 phòng học, 01 phòng Giáo dục thể chất, khu hiệu bộ, 08 phòng học chức năng.

- Nhà trường được trang bị cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy học. Từ năm 2017 trở lại đây CSVC của nhà trường được bổ sung xây dựng kiên cố, có đủ phòng học, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm thực hành, các phòng phục vụ học tập và công trình phụ trợ.

- Khối phòng học và khối phục vụ học tập có trang thiết bị đầy đủ, có đủ máy tính, tivi 75 inch, bộ âm thanh trợ giảng... (chủ trương này đã được UBND Phường Phúc Lợi phê duyệt và hoàn thành vào năm 2026); 100% máy tính kết nối internet giúp cho việc dạy học và đổi mới phương pháp giảng dạy các bộ môn. Cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục thể chất, giáo dục truyền thống, đạo đức, sinh hoạt câu lạc bộ của nhà trường đều đầy đủ. Khối phòng hành chính quản trị của nhà trường khang trang, sạch đẹp, có đủ trang thiết bị để hoạt động, cơ bản đã đáp ứng đủ để thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Nhà trường tiến hành cho các tổ nhóm chuyên môn rà soát và điều chỉnh xây dựng khung chương trình dạy học của nhà trường theo nội dung thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của BGD; theo hướng dẫn của thông tư 5512/BGDĐT ngày 18/12/2020.

- Nhà trường cho giáo viên rà soát, đăng ký sách giáo khoa năm học 2024-2025, đầu tư sách tham khảo chương trình Giáo dục phổ thông mới cho thư viện nhà trường để cán bộ, giáo viên nghiên cứu.

N L
ĐNG
C C
L
L

- Phòng y tế đầy đủ các trang thiết bị, thuốc men phục vụ công tác y tế học đường và phòng chống dịch bệnh theo mùa.

(Biểu mẫu số 11)

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Trường THCS Phúc Lợi được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia lần đầu năm 2010, chuẩn quốc gia cấp độ I theo Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 08/3/2021,

- Nhà trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2 năm 2020 theo Quyết định số 02/QĐ-SGDĐT ngày 04/01/2021.

V. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

1. Kết quả thu chi hoạt động

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ số thống kê	Năm trước liền kề năm báo cáo (theo số liệu QT năm 2024)
1	Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối năm trước chuyển sang	
1.1	Học phí	675
1.2	Thu khác: Bán trú, KNS, MH...	457
2	Thu trong năm	10.236
2.1	Ngân sách cấp	5.483
2.2	Học phí	2.047
2.3	Thu khác: Bán trú, KNS, MH...	2.706
3	Chi trong năm	10.780
3.1	Chi NS	5.483
3.2	Chi học phí	2.692
3.3	Chi nguồn khác: Bán trú, KNS, MH...	2.605
	Trong đó:	
-	Chi lương và chi khác tính chất như lương	7.808
-	chi cơ sở vật chất, dịch vụ...	1.447
-	Chi trích quỹ	526
-	Chi khác (cấp bù học phí, rút trả hs)..	999
4	Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối chuyển sang năm sau	
4.1	Học phí	30
4.2	Nguồn khác: Bán trú, KNS, MH...	558

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến

cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

TT	Chỉ tiêu thống kê	Mức thu trong năm học 2024-2025	Dự kiến mức thu năm học 2025-2026
1	Học phí	155.000đ/hs/tháng	Không thu theo NĐ81
2	Mô hình 2 buổi/ngày	235.000đ/hs/tháng	Không thu
3	Kỹ năng sống	60.000đ/hs/tháng	60.000đ/hs/tháng
4	Chăm sóc bán trú	235.000đ/hs/tháng	235.000đ/hs/tháng
5	Suất ăn (thu hộ - chi hộ)	35.000đ/hs/bữa	35.000đ/hs/bữa
6	Trang TBPVBT (thu hộ- chi hộ)	133.000đ/hs/năm học	133.000đ/hs/năm học
7	Nước uống (thu hộ - chi hộ)	12.000đ/hs/tháng	15.000đ/hs/tháng
8	BHYT (thu hộ- chi hộ)	884.520đ/hs/năm	theo CV của BHXH

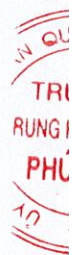
Các khoản thu khác sẽ thu theo văn bản hướng dẫn từng năm học, khi có thay đổi tới các nội dung liên quan, nhà trường sẽ thực hiện cập nhật và thông báo tới cha mẹ học sinh.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

Nhà trường thực hiện miễn học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

ĐVT: đồng

Lớp	Thuộc đối tượng	Mức hỗ trợ /tháng	Số tháng	Tổng KP hỗ trợ
I	Miễn giảm			10.230.000
	<i>Từ T1.24 đến T5.24</i>			6.200.000
6A5	Khuyết tật	155.000	5	775.000
7A3	Khuyết tật	155.000	5	775.000
8A3	Khuyết tật	155.000	5	775.000
8A3	Khuyết tật	155.000	5	775.000
9A3	Khuyết tật	155.000	5	775.000
9A4	Khuyết tật	155.000	5	775.000
9A1	Mồ côi	155.000	5	775.000
7A5	Bố mất sức lao động	77.500	5	387.500
9A3	Bố mất sức lao động	77.500	5	387.500
	<i>Từ T9.24 đến T12.24</i>			4.030.000
7A4	Khuyết tật	155.000	4	620.000
7A5	Khuyết tật	155.000	4	620.000
8A3	Khuyết tật	155.000	4	620.000
9A3	Khuyết tật	155.000	4	620.000
9A3	Khuyết tật	155.000	4	620.000
6A4	Hộ cận nghèo	77.500	4	310.000



6A4	Mẹ mất sức lao động	77.500	4	310.000
8A5	Bố mất sức lao động	77.500	4	310.000
II	Hỗ trợ chi phí học tập			8.250.000
	<i>Từ T1.24 đến T5.24</i>			5.250.000
6A5	Khuyết tật	150.000	5	750.000
7A3	Khuyết tật	150.000	5	750.000
8A3	Khuyết tật	150.000	5	750.000
8A3	Khuyết tật	150.000	5	750.000
9A3	Khuyết tật	150.000	5	750.000
9A4	Khuyết tật	150.000	5	750.000
9A1	Mồ côi	150.000	5	750.000
	<i>Từ T9.24 đến T12.24</i>			3.000.000
7A4	Khuyết tật	150.000	4	600.000
7A5	Khuyết tật	150.000	4	600.000
8A3	Khuyết tật	150.000	4	600.000
9A3	Khuyết tật	150.000	4	600.000
9A3	Khuyết tật	150.000	4	600.000

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu thống kê	Số dư chuyển sang năm 2025
1	Học phí	30
2	Kỹ năng sống	4
3	Chăm sóc bán trú	44
4	Suất ăn (thu hộ - chi hộ)	170
5	Trang TBPVBT (thu hộ- chi hộ)	20
6	Nước uống tinh khiết (thu hộ - chi hộ)	11
7	Mô hình	140
8	GD ngoài giờ chính khóa	318
9	Quỹ PTHĐSN	65
10	Quỹ Bổ sung thu nhập	327
11	Quỹ Phúc Lợi	146

5. Các nội dung công khai tài chính khác: thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở: Công khai hàng tháng trong các cuộc họp Hội đồng sự phạm nhà trường, treo bảng công khai, đăng Web.

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác quản lý

- Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chương trình dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học, dạy học theo chủ đề môn học và chủ đề liên môn do nhà trường xây dựng và được PGD phê duyệt. Tổ chức dạy học tự chọn,

hướng nghiệp, dạy nghề, dạy học tích hợp giáo dục môi trường, giáo dục địa phương và lồng ghép giáo dục Quốc phòng – An ninh, BGH theo dõi, đánh giá sát sao việc thực hiện kế hoạch của các tổ nhóm chuyên môn hàng tuần, hàng tháng.

- Quản lý và chỉ đạo nghiêm túc việc thực hiện kế hoạch dạy 2 buổi/ngày cho học sinh khối 6, 7,8,9.

- Đầu tư tạo điều kiện cho việc dạy và ôn tập học sinh khối 9, tổ chức chuyên đề môn Văn, Toán, Ngoại ngữ nhằm nâng cao chất lượng thi tuyển vào 10 THPT; Nhà trường thực hiện ôn tập đầu giờ từ 7h đến 7h30 hàng ngày các môn Văn, Toán, Tiếng Anh, có kiểm tra định kì sự tiến bộ của học sinh; Nhà trường liên kết với trường THCS Nguyễn Bình Khiêm – Long Biên, THCS Thanh Lâm B- Mê Linh thống nhất xây dựng chương trình ôn tập, khảo sát hàng tháng theo đề chung của cả 2 trường, phân tích kết quả để tìm các biện pháp nâng cao chất lượng ôn tập.

- Thực hiện nghiêm túc đổi mới SHCM hàng tháng, đặc biệt chú ý tới ra đề kiểm tra và thảo luận phương pháp ôn thi vào 10 đạt kết quả cao với các nhóm lớp 9. Thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn vào chiều thứ 4 tuần 1, 3 hàng tháng.

- Xây dựng khung sinh hoạt chuyên môn của các tổ nhóm chuyên môn, BGH giám sát việc tổ chức thực hiện SHCM và thực hiện các chuyên đề của nhà trường.

- Xây dựng mô hình “Công trường an toàn”

+ Để thực hiện tốt nội dung Chuyên đề “Công trường an toàn”, Ban giám hiệu trường cũng đã phối kết hợp với nhiều lực lượng ngoài nhà trường để hiệu quả của chuyên đề đạt hiệu quả cao nhất và có sức lan tỏa sâu rộng.

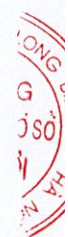
+ Nhà trường tuyên truyền giáo dục học sinh của tham gia giao thông đúng quy định: học sinh đi học đúng giờ, khi tham gia giao thông chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ; đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, xe đạp điện; bố trí giờ học (vào - ra) để phân luồng, tránh ùn tắc giao thông;

+ Phối hợp với Công an phường Phúc Lợi trong các tháng cao điểm về trật tự, an toàn giao thông với sự góp sức nhiệt tình của lực lượng cảnh sát giao thông, cảnh sát trật tự quận Long Biên trong việc giữ gìn an ninh ninh trật tự trong và ngoài nhà trường, giao thông nơi công trường;

+ Kết hợp với Đoàn thanh niên phường Phúc Lợi, Hội phụ nữ phường Phúc Lợi tổ chức các buổi nói chuyện về phòng chống xâm hại trẻ em, cách nhận biết, các kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em đảm bảo an toàn trường học.

2. Công tác chuyên môn

Thành tích của Giáo viên



- Nhà trường tích cực thực hiện các chuyên đề các cấp, trong đó: 01 chuyên đề cấp Quận môn Ngữ văn và 36 chuyên đề cấp trường. Thực hiện 6 buổi sinh hoạt chuyên môn và 03 chuyên đề liên kết với trường THCS Thanh Lâm B Huyện Mê Linh về rèn kỹ năng cho học sinh ôn thi 10, khắc phục lỗi sai của học sinh được Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá cao; 35 chuyên đề cấp trường các môn văn hóa, 03 chuyên đề ôn thi vào 10 môn Văn, Toán, Tiếng Anh cấp trường.

- Nhà trường chọn ngày thứ 6 tuần thứ 3 hàng tháng là ngày chuyên môn của nhà trường với sự lựa chọn các nội dung để phổ biến và tập huấn cho giáo viên như: Ứng dụng Google Drive trong sinh hoạt chuyên môn, sử dụng phần mềm trong soạn giáo án Elearning, sử dụng phần mềm trộn đề trắc nghiệm, sử dụng phần mềm trong việc soạn giáo án Powerpoint, phổ biến SKKN, Bồi dưỡng ôn thi vào lớp 10 THPT...

- Hàng tháng tổ chuyên môn họp bình xét đánh giá xếp loại giáo viên theo quy chế thi đua khen thưởng.

- Tổ nhóm chuyên môn đăng kí, xây dựng chuyên đề, sau đó tổ chức thực hiện và rút kinh nghiệm việc thực hiện chuyên đề. Thông qua việc thực hiện các chuyên đề, GV trong tổ nhóm chuyên môn nắm bắt được những yêu cầu về đổi mới PPDH nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Tổ nhóm chuyên môn họp bàn thống nhất nội dung, xây dựng kho câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến với các môn học: KHTN, LS&DL, GDCD.

- Thực hiện theo định hướng phát triển năng lực người học, tích cực đổi mới công tác kiểm tra đánh giá. Bám sát chỉ đạo đổi mới thi vào lớp 10 THPT đối với 3 môn Văn, Toán, Anh.

- Tích cực thực hiện có hiệu quả các điểm mới trong năm học theo chỉ đạo của cấp trên.

- Phân công các đ/c tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng, giáo viên cốt cán giúp đỡ các giáo viên mới viên chức.

- Tích cực bồi dưỡng đội ngũ GV đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác HSG và định hướng, nâng cao năng lực Tiếng anh, hội nhập các kì thi Quốc tế.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt cuộc thi GVG cấp trường có 33/34 giáo viên tham gia thi GVG cấp trường thuộc các môn: Toán, Khoa học tự nhiên, Ngữ Văn, Lịch Sử - Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Thể dục, Âm Nhạc, Mỹ thuật. Trong đó số giáo viên đạt GVG cấp trường là 28/34 đạt 84,8%.

2024 - 2025	813	812	99,8	1	0,2	0	0	0	0
-------------	-----	-----	------	---	-----	---	---	---	---

- **Kết quả học tập:** Tổng số 810/813 học sinh được đánh giá, có 03 học sinh được miễn diện khuyết tật.

Năm học	T. số HS được đánh giá	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2024 -2025	810	465	57,4	291	35,93	54	6,6	0	0

- **Kết quả TDTT:**

Năm học	Tổng số huy chương	Cấp Quận			Cấp Thành phố		
		HCV	HCB	HCD	HCV	HCB	HCD
2024-2025	5	1	2			1	1

3. Chất lượng giáo dục học sinh:

Nhà trường kết hợp với địa phương thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, huy động 100% học sinh đúng độ tuổi ra lớp, công tác tuyển sinh lớp 6 đạt chỉ tiêu đề ra. Trong nhà trường không có hiện tượng học sinh bỏ học.

Năm 2024 nhà trường được công nhận phổ cập giáo dục mức độ 3.

4. Những nét nổi bật chất lượng giáo viên:

- Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ luôn được nhà trường quan tâm. Nhà trường luôn tạo điều kiện để giáo viên nâng cao trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Đội ngũ giáo viên trong nhà trường luôn có ý thức học hỏi, trau dồi, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt rèn luyện bản lĩnh nghề nghiệp cho giáo viên thông qua các hội thi: thi giáo viên giỏi, thi thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng E- learning, thi kỹ năng CNTT, thi làm đồ dùng dạy học.

- Phong trào thi giáo viên dạy giỏi được giáo viên tham gia tích cực, GV linh hoạt trong việc sử dụng ứng dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học trực tuyến.

- Phong trào SKKN được nhiều giáo viên, nhân viên tích cực tham gia. Các SKKN đề cập đến nhiều vấn đề khó và mới trong các lĩnh vực: chuyên môn, trong

công tác lãnh đạo, quản lí. Các giải pháp đó được áp dụng trong nhà trường và đã đạt hiệu quả cao góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

5. Các hoạt động khác phục vụ việc dạy và học trong nhà trường:

- Hoạt động thư viện trường học:

+ Trong năm học thư viện nhà trường có sự tu bổ, đầu tư nhiều loại sách, báo phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu của nhà trường. Trong năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục xây dựng mô hình tủ sách lớp học, thư viện thân thiện với không gian mở nhằm nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường.

+ Thư viện nhà trường tích cực tham gia các hoạt động lan tỏa và chia sẻ kinh nghiệm hoạt động với các thư viện trường bạn. Trong nhiều năm học thư viện nhà trường luôn đạt Thư viện xuất sắc cấp Thành phố.

- Công tác văn thể mỹ:

+ Nhà trường đầu tư lắp đặt khu thể thao cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luyện tập thể thao vào cuối ngày hoặc các giờ nghỉ; thành lập các câu lạc bộ: cầu lông, bóng bàn, bóng đá, cờ vua, yoga, ... cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia rèn luyện sức khỏe, nâng cao tinh thần thể dục thể thao. Nhà trường hưởng ứng tốt các phong trào, các cuộc thi do các ngành, các cấp phát động.

+ Nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến về TDTT” cấp quận và “Đơn vị xuất sắc về TDTT” cấp Thành phố, năm học 2023-2024 nhà trường tiếp tục được đề nghị xét danh hiệu Đơn vị tiên tiến xuất sắc về TDTT cấp Quận.

- Công tác y tế, chữ thập đỏ, phòng chống dịch:

+ Công tác y tế học đường được thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với trung tâm y tế, trạm y tế phường và cha mẹ học sinh. Tổ chức khám sức khỏe định kì cho 100% học sinh có sổ theo dõi sức khỏe học sinh hàng năm. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và phòng chống dịch bệnh theo mùa, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường, theo dõi tình hình dịch bệnh tránh lây lan. Kết quả kiểm tra công tác y tế xếp loại tốt.

+ Làm tốt công tác chữ thập đỏ, tuyên truyền CBGVNV tham gia công tác hiến máu tình nguyện, ủng hộ quỹ từ thiện, công tác thiện nguyện với tổng số tiền 138.262.000 đồng.

6. Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên và kết quả công tác khen thưởng

- Kết quả đánh giá tập thể nhà trường năm học 2024 - 2025: Tập thể nhà trường đang đợi UBND quận đánh giá.

- Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên, nhân viên:

Tổng số 49 CBGVNV nhà trường, số GV được đánh giá xếp loại 36/38, có 01 đồng chí không đánh giá do đang nghỉ thai sản, 01 đồng chí biên chế mới chưa đủ thời gian công tác để đánh giá. Kết quả đánh giá, xếp loại CBGVNV năm học 2024-2025 như sau:

Tổng số CBGVNV được đánh giá	HTXS NV		HTTNV		HTNV		Không HTNV	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
36	77	19,4	29	80,6	0	0	0	0

- Kết quả khen thưởng tổng kết năm học:

Năm học	Tổng số CBGVNV	Lao động tiên tiến		Đề nghị tặng danh hiệu CSTĐ cơ sở		Ghi chú
		SL	%	SL	%	
2024-2025	36	36	100%	15	41,6	

- Kết quả đánh giá tập thể nhà trường năm học 2024 - 2025: Tập thể nhà trường đang đợi UBND quận đánh giá.

7. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

- Tập thể giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, thống nhất. 100% giáo viên, nhân viên nhà trường gương mẫu chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương, đơn vị.

- Nhà trường luôn quan tâm chăm lo nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên....

- Trong năm học 2024-2025, nhà trường thực hiện tốt phong trào nhân đạo từ thiện của các cấp, Ủng hộ quỹ Biển đảo, Quỹ vì người nghèo..., ủng hộ vào các quỹ từ thiện nhân đạo do các cấp phát động với tổng kinh phí 138.262.000 đồng.

8. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể

- Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể trong năm xét khen kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận

- Tổ chức Đảng: Chi bộ lãnh đạo các đoàn thể chính trị trong nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của năm học 2022-2023 và năm học 2023 -2024. Công tác xây dựng Đảng được chi bộ đặc biệt chú trọng và coi đây là một trong các nhiệm



vụ trọng tâm, là yếu tố quyết định thắng lợi của các nhiệm vụ chính trị của nhà trường, trong 2 năm qua công tác phát triển đảng của chi bộ đạt chỉ tiêu đề ra, đã kết nạp vào đảng 02 đảng viên.

+ Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ đảng viên, giáo viên, nhân viên của nhà trường. Thực hiện tốt chỉ thị số 05 – CT/TW của bộ chính trị “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Chi bộ triển khai 100% đảng viên đăng ký và xây dựng kế hoạch tu dưỡng theo tinh thần Nghị quyết TW4.

+ Năm 2024, chi bộ được Đảng bộ phường Phúc Lợi công nhận là chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Quyết định số 146-QĐ/ĐU ngày 20/12/2024 của Đảng ủy Phường Phúc Lợi.

- Công đoàn: Phối hợp tốt với chính quyền trong công tác tuyên truyền, động viên CB, GV, NV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Công tác chăm lo đời sống cho công đoàn viên được duy trì tốt thông qua các hoạt động: Xét thi đua đúng tiêu chí, xét nâng lương đúng thời gian, tổ chức công đoàn thực hiện tốt vai trò quan tâm, giúp đỡ, ủng hộ các công đoàn viên khi gặp tai nạn, lúc ốm đau; giám sát việc thực hiện chế độ chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên được bảo đảm đúng quyền lợi, hợp pháp, công bằng, dân chủ.... Nhiều năm liền Công đoàn nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được khen cấp quận, cấp Thành phố. Năm học 2024-2025, Công đoàn nhà trường đạt 99,25 điểm, được Liên Đoàn lao động quận Long Biên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(Biểu mẫu số 09 và 12)

Trên đây là báo cáo thường niên các mặt hoạt động của trường THCS Phúc Lợi năm 2025.

Nơi nhận:

- UBND quận Long Biên (để báo cáo);
- VP (lưu).

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Ngọc Sơn